

Bài 53. MẶT TRĂNG

(2 tiết)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Nhận biết được Mặt Trăng là vệ tinh tự nhiên duy nhất của Trái Đất.
- Giải thích được vì sao nhìn thấy Mặt Trăng, vì sao hình dạng Mặt Trăng thay đổi trong một tháng.
- Vận dụng được quy luật hình dạng của Mặt Trăng trong một tháng vào đời sống (nhìn Trăng đoán ngày).

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Giáo viên

- Máy tính, máy chiếu, bài giảng điện tử, bảng phụ, nam châm.
- Hình 53.1; 53.2; 53.3.

2. Học sinh

Các nhóm chuẩn bị:

- Các thông tin về hình dạng, cấu tạo, kích thước của Mặt Trăng.
- Hình ảnh Mặt Trăng vào các ngày trong tháng.
- Các vật liệu dùng làm dụng cụ quan sát các pha của Mặt Trăng (Hình 53.4).

III. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết 1: MẶT TRĂNG VÀ CÁC HÌNH DẠNG NHÌN THẤY

Hoạt động 1: KHỞI ĐỘNG (12 phút)		
Mục tiêu: Bước đầu chỉ ra được hình dạng của Mặt Trăng khác nhau vào các ngày trong tháng.		
<i>Tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<ul style="list-style-type: none">– GV cho HS nêu lại mối quan hệ của Mặt Trăng và Trái Đất.– GV cho HS trưng bày kết quả hoạt động nhóm tại nhà: Các hình dạng Mặt Trăng em nhìn thấy vào ban đêm.	<ul style="list-style-type: none">– HS suy nghĩ, trả lời.– Các nhóm trưng bày kết quả hoạt động (tranh ảnh, có ghi chú).	<ul style="list-style-type: none">– HS nhắc lại được: Mặt Trăng là một vệ tinh tự nhiên của Trái Đất. Mặt Trăng quay quanh Trái Đất.– HS chỉ ra được một số thông tin về Mặt Trăng: Hình dạng, kích thước, khối lượng.

<p>– GV ghi nhận nhận xét của các nhóm và đặt câu hỏi mở: Vì sao chúng ta nhìn thấy Mặt Trăng có các hình dạng khác nhau?</p>	<p>– Các nhóm đưa giải thích ban đầu về hình dạng của Mặt Trăng và thời điểm nhìn thấy trong tháng.</p> <p>– Các nhóm nhận xét, bổ sung.</p>	<p>– HS chỉ ra được Mặt Trăng có các hình dạng khác nhau vào mỗi đêm: Trăng tròn, Trăng khuyết, Trăng bán nguyệt, Trăng lưỡi liềm, Không trăng.</p>
---	--	---

Hoạt động 2: TÌM HIỂU VỀ MẶT TRĂNG (10 phút)

Mục tiêu: Giải thích được vì sao nhìn thấy Mặt Trăng.

<i>Tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<p>I. Mặt Trăng và các hình dạng nhìn thấy</p> <p>1. Mặt Trăng</p> <p>– GV cho HS đọc hiểu phần 1 (SGK – tr.183) trong 4 phút.</p> <p>– GV treo hình 53.1.</p> <p>– GV nhận xét, chốt kiến thức, bổ sung thêm một số kiến thức khác: phần nhìn thấy – phần tối của Mặt Trăng, diện tích phần nhìn thấy của Mặt Trăng trong thực tế, Tốc độ chuyển động của Mặt Trăng trên quỹ đạo quanh Trái Đất.</p> <p>– GV chú ý cho HS: Phần tối của Mặt Trăng là phần từ Trái Đất ta không nhìn thấy được chứ không phải là phần không được Mặt Trời chiếu sáng.</p>	<p>– HS hoạt động nhóm đôi, thảo luận về các đặc điểm của Mặt Trăng.</p> <p>– 02 nhóm lên bảng trình bày và giải thích lí do:</p> <p>+ Vì sao ta nhìn thấy được Mặt Trăng?</p> <p>+ Vì sao lúc nào cũng chỉ có một nửa Mặt Trăng được chiếu sáng?</p> <p>– Các nhóm nhận xét.</p> <p>– HS lắng nghe, ghi nhớ kiến thức.</p>	<p>– HS kết luận được:</p> <p>+ Mặt Trăng là thiên thể không tự phát sáng. Ta nhìn được Mặt Trăng là do nó phản chiếu ánh sáng Mặt Trời.</p> <p>+ Mặt Trăng có dạng hình cầu, nên tương tự như Trái Đất, lúc nào cũng chỉ có một nửa của Mặt Trăng được Mặt Trời chiếu sáng.</p>

Hoạt động 3: HÌNH DẠNG NHÌN THẤY CỦA MẶT TRĂNG (18 phút)

Mục tiêu: Giải thích được các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng trong tháng.

<i>Tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<p>2. Hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng</p> <ul style="list-style-type: none">– GV cho HS hoạt động nhóm 4, chỉ ra các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng theo khoảng thời gian trong tháng.– GV treo hình 53.2.– GV nhận xét, chốt kiến thức.– GV khai thác sâu:<ul style="list-style-type: none">+ Có nhận xét gì về Trăng khuyết ở nửa đầu tháng và nửa cuối tháng?+ Giữa 2 lần Trăng tròn liên tiếp cách nhau bao nhiêu tuần?+ Giữa 2 lần không Trăng liên tiếp cách nhau bao nhiêu tuần?+ Giữa 2 lần trăng khuyết (lưỡi liềm) cách nhau khoảng bao lâu?	<ul style="list-style-type: none">– HS thảo luận nhóm 4, nghiên cứu hình 53.2 và nội dung phần 2 (SGK – tr.184).– 02 nhóm trình bày kết quả thảo luận nhóm: Các pha của Mặt Trăng trong một tháng.– Các nhóm nhận xét, bổ sung.– HS hoạt động nhóm 4, trả lời câu hỏi.– 04 nhóm trả lời và giải thích.– Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.– HS lắng nghe, ghi nhớ kiến thức.	<ul style="list-style-type: none">– HS hợp tác, tích cực.– HS chỉ đúng các pha của Mặt Trăng tương ứng với các vị trí trên hình:<ul style="list-style-type: none">+ Vị trí 1: không Trăng+ Vị trí 2, 4, 6, 8: Trăng khuyết+ Vị trí 3, 7: bán nguyệt+ Vị trí 5: Trăng tròn.– HS trả lời đúng:<ul style="list-style-type: none">+ Trăng khuyết ở nửa đầu tháng và nửa cuối tháng có phần sáng đối xứng nhau+ Giữa 2 lần Trăng tròn liên tiếp cách nhau khoảng 4 tuần+ Giữa 2 lần không Trăng liên tiếp cách nhau khoảng 4 tuần.+ Giữa 2 lần trăng khuyết (lưỡi liềm) cách nhau khoảng 24 ngày.

Hoạt động 4: CÙNG CỐ (2 phút)

Mục tiêu:

- Cùng cố lại kiến thức đã học.
- HS nhắc lại các pha của Mặt Trăng.

Tiết 2: GIẢI THÍCH CÁC PHA CỦA MẶT TRĂNG

Hoạt động 1: GIẢI THÍCH CÁC PHA CỦA MẶT TRĂNG (33 phút)

Mục tiêu:

- Chế tạo được mô hình qua sát các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng.
- Giải thích được các pha của Mặt Trăng.

<i>Tổ chức hoạt động</i>	<i>Hoạt động của HS</i>	<i>Kết quả/sản phẩm học tập</i>
<p>II. Giải thích sự khác nhau về hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng (các pha của Mặt Trăng)</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV treo hình 53.3 và cho HS tự đọc phần II trong 4 phút. – GV cho các nhóm thực hành chế tạo mô hình quan sát các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng theo hướng dẫn SGK – tr.186. – GV cho HS quan sát các pha của Mặt Trăng qua mô hình và vẽ lại sơ đồ vị trí của Mặt Trời – Trái Đất – Mặt Trăng trong các pha của Mặt Trăng. – GV quan sát, chốt đáp án. – GV lắng nghe, nhận xét, chính xác hoá. 	<ul style="list-style-type: none"> – HS hoạt động cá nhân, đọc hiểu phần II (SGK – tr.185). – Các nhóm làm mô hình quan sát các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng theo các nguyên liệu và đồ dùng đã chuẩn bị trước. – HS hoạt động nhóm, thống nhất đáp án. – 02 nhóm trình bày kết quả. – Các nhóm nhận xét, bổ sung. – HS nêu kết luận về nguyên nhân thay đổi về hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng 	<ul style="list-style-type: none"> – HS hợp tác, tích cực trong hoạt động nhóm. – HS làm được mô hình quan sát các hình dạng nhìn thấy của Mặt Trăng. – HS vẽ được sơ đồ vị trí của Mặt Trời – Trái Đất – Mặt Trăng trong các pha của Mặt Trăng. – HS giải thích đúng: Hình dạng của Mặt Trăng (mà ta nhìn thấy) thay đổi trong quá trình nó chuyển động trên quỹ đạo là do ta thấy nó ở các góc nhìn khác nhau.

Hoạt động 2: LUYỆN TẬP (10 phút)

Mục tiêu: Ôn tập về Mặt Trăng và các pha của Mặt trăng.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của HS	Kết quả/sản phẩm học tập
<p>– Vẽ các nhóm ở hoạt động 1, GV tổ chức trắc nghiệm nhanh:</p> <p>+ Các nhóm nghe câu hỏi, các thành viên trả lời độc lập, ghi ra đáp án ra bảng con.</p> <p>+ Mỗi đáp án đúng, thành viên ghi 1 điểm vào thành tích chung của nhóm.</p> <p><i>(Câu hỏi minh họa xem ở phụ lục)</i></p> <p>– Chú ý: Tùy điều kiện, GV có thể tổ chức hình thức trắc nghiệm phù hợp (hoạt động nhóm, trắc nghiệm bằng phần mềm Plickers, Quizizz....)</p>	<p>– HS tham gia hoạt động.</p>	<p>– HS trả lời và giải thích đúng các đáp án.</p>
<p>Hoạt động 3: CÙNG CỐ (2 phút)</p> <p>Mục tiêu:</p> <p>– Ôn tập lại kiến thức đã học.</p> <p>– HS nhắc lại các pha của Mặt Trăng.</p> <p>– GV giao nhiệm vụ về nhà: Vẽ sơ đồ giải thích vì sao hình dạng Mặt Trăng quan sát được lại thay đổi ngày này qua ngày khác.</p>		

Phụ lục: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHANH

Xét tính đúng sai cho các khẳng định sau:

- a) Mặt Trăng là một ngôi sao quay quanh Trái Đất.
- b) Chỉ có một nửa Mặt Trăng luôn luôn được Mặt Trời chiếu sáng.
- c) Nhìn thấy Trăng tròn khi vị trí của Mặt Trời, Trái Đất, Mặt Trăng theo thứ tự: Mặt Trời – Mặt Trăng – Trái Đất.
- d) Mặt Trăng là vệ tinh tự nhiên duy nhất của Trái Đất.

Đáp án: a) – S; b) – S; c) – S; d) – Đ.